

H, ngày 02 tháng 3 năm 2023

Số: 35/2023/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Hoàng T H, sinh năm 1991; trú tại: tổ 6A, khu 6, phường K , thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Nguyễn T H T, sinh năm 1991; trú tại: tổ 6A, khu 6, phường K , thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng T H và chị Nguyễn T H T chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp vào ngày 18/11/2015 tại Ủy ban nhân phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến tháng 10/2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau nên dẫn đến việc thường xuyên xảy ra xung đột, cãi vã. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2021, không ai còn quan tâm đến ai về mọi mặt. Nay cả hai đều xác định tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết việc dân sự, về việc: Công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: anh Hoàng T H và chị Nguyễn T H T có 02 con chung là: Hoàng M, sinh ngày 18/6/2017 và Hoàng X, sinh ngày 22/11/2020. Anh chị thỏa thuận thống nhất chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm

sóc, giáo dục cả hai con chung cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị T là 5.000.000đ (năm triệu đồng)/1 tháng, kể từ tháng 3/2023 cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên (cấp dưỡng đối với mỗi con chung là 2.500.000đ/1 tháng). Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

[3] Về tài sản chung: anh Hoàng T H và chị Nguyễn T H T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: không có

[4] Về lệ phí Tòa án: anh Hoàng T H và chị Nguyễn T H T thống nhất anh H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Hoàng T H và chị Nguyễn T H T được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng T H và chị Nguyễn T H T.

- Về con chung: anh Hoàng T H và chị Nguyễn T H T có 02 con chung là: Hoàng M, sinh ngày 18/6/2017 và Hoàng X, sinh ngày 22/11/2020. Chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị T là 5.000.000đ (năm triệu đồng)/1 tháng, kể từ tháng 3/2023 cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên (cấp dưỡng đối với mỗi con chung là 2.500.000đ/1 tháng). Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: anh Hoàng T H và chị Nguyễn T H T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: không có

2. Về lệ phí Tòa án: anh Hoàng T H tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: 0001363 ngày 09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND phường K, TP H;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng